



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
APPENDIX OF INSPECTION ACCREDITATION

*(Kèm theo quyết định số /with decision No : / QĐ - VPCNCL ngày tháng 11 năm 2025
của Giám đốc Văn phòng Công nhận chất lượng quốc gia / / of BoA Director)*

Tên tổ chức giám định: **CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁM ĐỊNH EUROCONTROL**
Name of Inspection Body: **EUROCONTROL INSPECTION JOINT STOCK COMPANY**
Mã số công nhận: **VIAS 028**
Accreditation Code:
Chuẩn mực công nhận: **ISO/IEC 17020:2012**
Accreditation standard:
Địa chỉ trụ sở chính : **26G Lê Quốc Hưng, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**
Head office address: **26G Le Quoc Hung Street, Xom Chieu Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam**
Địa điểm công nhận: **26G Lê Quốc Hưng, phường Xóm Chiếu, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**
Accreditation locations: **26G Le Quoc Hung Street, Xom Chieu Ward, Ho Chi Minh City, Viet Nam**
Điện thoại/ Tel: **(84.8) 22531519**
Email: **euc@eurocontrol.com.vn** Website: **<https://eurocontrol.com.vn/>**
Loại tổ chức giám định: **Loại A**
Type of Inspection: **Type A**
Người đại diện: **Nguyen Hoai Tam**
Authorized Person: **Nguyen Hoai Tam**
Hiệu lực công nhận đến: **Kể từ ngày / 11 / 2025 đến ngày / 11 / 2030**
Period of Validation :



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
APPENDIX OF INSPECTION ACCREDITATION

PHẠM VI GIÁM ĐỊNH ĐƯỢC CÔNG NHẬN
SCOPE OF ACCREDITED INSPECTIONS

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Nội dung giám định <i>Type and Range of Inspection</i>	Phương pháp, quy trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>	Địa điểm và /hoặc bộ phận liên quan <i>Location(s) and/or relating division(s)</i>
Định lượng : Hàng hóa Quantity: Cargo	- Khối lượng theo cân treo, cân cầu - Khối lượng theo mớn tàu, xà lan - Số lượng, kiểm đếm - <i>Weight by hanging scale, bridge scale</i> - <i>Weight by draft survey</i> - <i>Quantity, tally</i>	EUC-P07-M02 EUC-P07-M03 EUC-P07-M04 <i>Gafta weighing rule</i> No. 123:2022	Phòng giám định <i>Department of inspection</i>
Máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ Machinery, equipment and production line	- Số lượng, chủng loại, tên gọi, xuất xứ, tình trạng, năm sản xuất, phạm vi sử dụng, tính chuyên dụng, tính đồng bộ - <i>Quantity, type, name, origin, condition, year of manufacture, scope of use, specialization, synchronization</i>	EUC-P07-M11 EUC-P07-M12 EUC-P07-M13 EUC-P07-M14 EUC-P07-M15	Phòng giám định <i>Department of inspection</i>
Khí, dầu mỏ và sản phẩm dầu mỏ: Xăng, dầu nhiên liệu, dầu diesel, dầu nhờn, hóa chất dạng lỏng, khí dầu mỏ hoá lỏng Gas, petroleum and petroleum products, chemicals: <i>Gasoline, fuel oil (FO), diesel oil (DO), lubricant, liquid chemicals, LPG</i>	- Khối lượng theo thể tích - Lấy mẫu - <i>Quantity by ullage / sounding</i> - <i>Sampling</i>	EUC-P07-M20 EUC-P07-M21	Phòng giám định <i>Department of inspection</i>



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
APPENDIX OF INSPECTION ACCREDITATION

Lĩnh vực giám định <i>Field of Inspection</i>	Nội dung giám định <i>Type and Range of Inspection</i>	Phương pháp, quy trình giám định <i>Inspection Methods/ Procedures</i>	Địa điểm và /hoặc bộ phận liên quan <i>Location(s) and/or relating division(s)</i>
Khoáng sản: Than đá, muối công nghiệp Minerals: Coal, industrial salt	- Lấy mẫu - Sampling	EUC-P07-M22 EUC-P07-M23	Phòng giám định <i>Department of inspection</i>
Nông sản, thức ăn chăn nuôi <i>Agricultural products, animal feed</i>	- Lấy mẫu Sampling	EUC-P07-M31 <i>Gafta weighing rule No. 124: 2023</i>	Phòng giám định <i>Department of inspection</i>
Giám sát xếp hàng / dỡ hàng: Hàng hoá Loading / discharging supervision: Cargo	- Tình trạng - Giám sát xếp, dỡ hàng - Tình trạng vệ sinh, kín chắc hầm hàng - Cargo condition - Loading/ unloading control - Hold cleanliness, hatch watertightness	EUC-P07-M03 EUC-P07-M04 EUC-P07-M05 EUC-P07-M06 EUC-P07-M27 EUC-P07-M28 EUC-P07-M32	Phòng giám định <i>Department of inspection</i>

Ghi chú/ Note:

- EUC-P07-M xx: Quy trình giám định do tổ chức giám định xây dựng / *IB's developed methods*
- Trường hợp Công ty Cổ phần Giám định EUROCONTROL cấp dịch vụ giám định thì Công ty phải đăng ký hoạt động và được cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động theo quy định của pháp luật trước khi cung cấp dịch vụ này./ *It is mandatory for EUROCONTROL Inspection Joint Stock Company that provides inspection services must register their activities and be granted a certificate of registration according to the law before providing the service.*



PHỤ LỤC CÔNG NHẬN
APPENDIX OF INSPECTION ACCREDITATION

DANH MỤC PHƯƠNG PHÁP/ QUI TRÌNH GIÁM ĐỊNH
LIST OF INSPECTION METHODS/ PROCEDURES

Tên phương pháp/ qui trình giám định <i>Name of inspection methods/ procedures</i>	Mã số phương pháp / qui trình giám định, lần và / hoặc năm ban hành <i>Code of inspection methods/ procedures, issued version and/or year</i>
Phương pháp giám định khối lượng qua món nước	EUC-P07-M02, ban hành lần 3:2022
Phương pháp giám định khối lượng qua cân	EUC-P07-M03, ban hành lần 4:2025
Phương pháp giám định số lượng qua kiểm đếm	EUC-P07-M04, ban hành lần 7:2020
Phương pháp giám định tình trạng, chất lượng hàng hóa	EUC-P07-M05, ban hành lần 6:2018
Phương pháp giám định tổn thất hàng hóa	EUC-P07-M06, ban hành lần 3:2022
Phương pháp giám định xuất xứ hàng hóa	EUC-P07-M11, ban hành lần 5:2025
Phương pháp giám định tên gọi, số lượng và tình trạng máy móc thiết bị	EUC-P07-M12, ban hành lần 8:2025
Phương pháp giám định máy móc thiết bị đã qua sử dụng	EUC-P07-M13, ban hành lần 8:2025
Phương pháp giám định tính đồng bộ của máy móc thiết bị	EUC-P07-M14, ban hành lần 7:2025
Phương pháp giám định tính chuyên dùng của thiết bị	EUC-P07-M15, ban hành lần 4:2025
Phương pháp giám định chất lỏng	EUC-P07-M20, ban hành lần 3:2022
Phương pháp giám định chất lỏng gas	EUC-P07-M21, ban hành lần 3:2022
Phương pháp giám định khối lượng than đá	EUC-P07-M22, ban hành lần 4:2025
Phương pháp giám định muối công nghiệp	EUC-P07-M23, ban hành lần 8:2025
Phương pháp giám định vệ sinh hầm hàng	EUC-P07-M27, ban hành lần 4:2019
Phương pháp giám định kín chắc hầm hàng	EUC-P07-M28, ban hành lần 3:2018
Phương pháp lấy mẫu theo hướng dẫn của gafta – rules No. 124 (hàng ngũ cốc, hạt có dầu, bã và nguyên liệu thức ăn chăn nuôi)	EUC-P07-M31, ban hành lần 2: 2025
Phương pháp giám định số lượng và tình trạng hàng hóa trong quá trình xếp/ dỡ	EUC-P07-M32, ban hành lần 2: 2019


PKM